

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68/2023/HSST**
Ngày 18/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN TP ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Mai Văn Ba**

+ Ông **Trần Văn Sơn**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Đặng Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn S** ; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 28/7/1997 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã H, Thành Phố. B, Tỉnh. Đắk Lắk.

Chỗ ở: Số 18 đường C 9, Phường. H, Quận. C , TP. Đà Nẵng

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Làm bếp;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Đỗ Văn L và con bà Võ Thị T

Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con út;

Bị cáo bị bắt ngày 30/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người bị hại:**

1. Chị **Võ Thị Yến V**, sinh năm: 2002. ĐKKH: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Chỗ ở hiện tại: 415 đường N, phường H, quận H, Tp Đà Nẵng. *Có mặt.*

2. Anh **Lê Phi H**, sinh năm: 2002. ĐKKH: Đội 5, thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Chỗ ở hiện tại: K53, H46/14/3 đường 2/9, phường H, quận H, TP Đà Nẵng. *Có mặt.*

3. Anh **Phan Khánh D**, sinh năm: 2003. ĐKKH: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: Số 18 đường C 9, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. *Có mặt.*

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông **Lê Hữu A** (Chủ cửa hàng xe máy), sinh năm: 1967. Địa chỉ: Số 223/12 đường N, phường H 1, quận H, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

2. Ông **Nguyễn Thanh S** (Chủ tiệm cầm đồ Thanh Sang). Địa chỉ: K434/2 đường N, phường H, quận H, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

3. Ông **Nguyễn Thanh T** (Tiệm cầm đồ Thanh Sang). Địa chỉ: K434/2 đường N, phường H, quận H, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

3. Ông **Nguyễn Xuân H** (Tiệm cầm đồ Ngọc Mai). Địa chỉ: 396A đường N, phường H, quận H, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

4. Bà **Phan Thị M** (Chủ tiệm cầm đồ Ngọc Mai). Địa chỉ: 396A đường N, phường H, quận H, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

*** Người làm chứng:**

Anh **Trịnh Đức H**, sinh năm: 2004. Trú tại: Tổ 01, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 21/5/2023 đến ngày 28/5/2023, do thiếu tiền tiêu xài nên Đỗ Văn S đã 03 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, trong đó: 01 lần thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của chị Võ Thị Yến V (SN: 2002; trú: Lô 06, đường K 7, Phường.K, Quận.N, TP.Đà Nẵng) và 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Lê Phi H (SN: 2002; trú tại: H46/14/3 đường 2-9, Phường.H, Quận.H, TP.Đà Nẵng) và anh Phạm Khánh D (SN: 2003; trú tại: Số 18 đường C 9, Phường.H, Quận.C, TP.Đà Nẵng), cụ thể như sau:

Lần 1: Do có mối quan hệ là người yêu của nhau nên ngày 10/4/2023, Đỗ Văn S mượn xe mô tô BKS 74AF-013.13 của chị V để sử dụng làm phương tiện đi lại hằng ngày. Đến chiều ngày 21/5/2023 thì S nảy sinh ý định bán chiếc xe trên nên lợi dụng lúc chị V đang ngủ trong phòng trọ tại địa chỉ Lô 06, đường K 7, Phường.K, Quận.N, TP.Đà Nẵng, S lấy trộm Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy BKS 74AF-013.13 rồi đem xe mô tô BKS: 74AF-013.13 cùng giấy tờ đến cửa hàng mua bán xe máy cũ tại địa chỉ: Số 53 đường Lý Thái T, Phường.T, Quận.T, TP.Đà Nẵng do ông Lê Hữu A (SN: 1967; trú tại: số 223/12 đường N, Phường.H 1, Quận.H, TP.Đà Nẵng) làm chủ, bán với giá 3.000.000 đồng và tiêu xài hết số tiền này. Từ ngày 21/5 đến ngày 25/5, chị V có hỏi S chiếc xe ở đâu thì S nói dối xe bị hư nên để ở chỗ làm. Đến ngày 26/5/2023, S thừa nhận với chị V về việc đã bán chiếc xe của chị V nên ngày 29/5/2023, chị V đến Công an Phường. M, Quận. N, TP. Đà Nẵng trình báo sự việc.

Lần 2: Tối ngày 24/5/2023, Đỗ Văn S đang ở phòng trọ của chị V thì anh Lê Phi H (SN: 2002; trú tại: H46/14/3 đường 2-9, Phường.H, Quận.H, TP.Đà

Năng) là bạn trai của chị Trương Thị D (SN: 2003) cũng đến phòng trọ của chị V để chơi và ở lại (chị V và chị D ở cùng phòng trọ với nhau). Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/5/2023, anh H chở chị D đi học và có để 01 laptop hiệu Asus Vivobook màu xám trên bàn trong phòng trọ. Lúc này, S thấy anh H và chị D không có ở phòng trọ, còn chị V thì đang ngủ nên lén lút lấy trộm 01 laptop hiệu Asus Vivobook màu xám của anh H rồi đem đến tiệm cầm đồ T (địa chỉ: K434/2 đường N, Phường.H, Quận.H, TP.Đà Nẵng) cầm với giá 1.500.000 đồng. Đến chiều ngày 29/5/2023, anh H đến Công an Phường.K, Quận.N, TP. Đà Nẵng trình báo sự việc.

Lần 3: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/5/2023, anh Phạm Khánh D (SN: 2003), là bạn ở cùng phòng trọ với Đỗ Văn S tại địa chỉ: Số 18 đường C 9, Phường.H, Quận.C, TP.Đà Nẵng, đi làm và để 01 laptop hiệu Asus Core i3 1115G4 màu bạc ở trong phòng trọ. Lợi dụng lúc anh D không có ở phòng trọ, S đã lén lút trộm cắp 01 laptop hiệu Asus Core i3 1115G4 màu bạc của anh D rồi đem đến tiệm cầm đồ N (địa chỉ: 396A đường N, Phường.H, Quận.H, TP.Đà Nẵng) cầm với giá 3.000.000 đồng. Đến 19 giờ 45 phút cùng ngày, anh D đến Công an Phường.H, Quận.C, TP.Đà Nẵng để trình báo sự việc.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/5/2023, anh H và anh D gặp S tại khu vực đường T, Phường.T, Quận.T, TP.Đà Nẵng nên yêu cầu S đến Công an Phường.T để làm việc. Tại đây, S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên nên Công an Phường.T, Quận. T chuyển toàn bộ hồ sơ liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản xảy ra ngày 25/5/2023 đến Công an Phường.K, Quận. N để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 30/5/2023, Công an Phường.K chuyển hồ sơ vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 25/5/2023 và vụ lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra ngày 21/5/2023 đến Cơ quan CSĐT – CAQ.N, TP.Đà Nẵng để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 13/6/2023, Cơ quan CSĐT – Công an quận C có Phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm đối với vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 28/5/2023 của anh D đến Cơ quan CSĐT – Công an quận N để thụ lý giải quyết.

*** Tang vật tạm giữ của Đỗ Văn S:**

- 01 Giấy biên nhận cầm đồ 01 laptop hiệu Asus Vivobook màu xám với giá 1.500.000 đồng, thời hạn cầm từ 25/5/2023 đến 03/6/2023 của tiệm cầm đồ T (địa chỉ: K434/2 đường N, Phường. H, Quận. H, Tp. Đà Nẵng) (BL:165);

- 01 Giấy biên nhận cầm đồ 01 laptop hiệu Asus Core i3 1115G4 màu bạc với giá 3.000.000 đồng, thời hạn cầm từ 28/5/2023 đến 12/6/2023 của tiệm cầm đồ N (địa chỉ: 396A đường N, Tp. Đà Nẵng) (BL:165);

* Tang vật tạm giữ của ông Nguyễn Thanh T (làm việc tại cầm đồ T): 01 laptop hiệu Asus Vivobook màu xám và 01 dây sạc hiệu Asus (BL: 41);

* Tang vật tạm giữ của ông Lê Hữu A: 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero 50cc, màu đỏ đen, BKS: 74AF-013.13 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Võ Thị Yến V (BL: 42);

* Tang vật tạm giữ của ông Nguyễn Xuân H (làm việc tại cầm đồ Ngọc M): 01 laptop hiệu Asus Core i3 1115G4 màu bạc (BL: 43);

- Theo Kết luận định giá tài sản số 34/KLĐG ngày 02/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận N, TP.Đà Nẵng kết luận: 01 laptop hiệu Asus Vivobook màu xám kèm theo dây sạc Asus có giá trị **5.800.000 đồng**; 01 xe mô

tô nhãn hiệu Espero 50cc, màu đỏ đen, BKS: 74AF-013.13 có giá trị **7.500.000 đồng** (BL: 52).

- Theo Kết luận định giá tài sản số 38/KLĐG ngày 21/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận N, TP.Đà Nẵng kết luận: 01 laptop hiệu Asus Core i3 1115G4 màu bạc có giá trị **6.200.000 đồng** (BL: 57).

Quá trình điều tra, Đỗ Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 59/QĐ-VKS-NHS ngày 18/8/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đỗ Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự phạt xử phạt bị cáo Đỗ Văn S từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn S từ 06 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023.

* *Về phân xử lý tang vật:*

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero 50cc, màu đỏ đen, BKS: 74AF-013.13 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 74AF – 01313; 01 laptop hiệu ASUS Vivobook màu xám, 01 dây sạc màu đen hiệu ASUS; 01 laptop hiệu ASUS Core i3 1115G4 màu bạc, Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đà Nẵng đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Yến V, anh Lê Phi H và anh Phạm Khánh D là có căn cứ (BL45-49).

* *Về dân sự:*

- Sau khi xảy ra sự việc, gia đình Đỗ Văn S đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Thanh T số tiền 1.500.000 đồng (BL: 105), ông Nguyễn Xuân H số tiền 3.000.000 đồng (BL: 114) và ông Lê Hữu A số tiền 3.000.000 đồng. Ông T, ông H và ông A không yêu cầu gì thêm (BL: 95).

- Chị Võ Thị Yến V, anh Lê Phi H và anh Phạm Khánh D không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Ý kiến của người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình giải quyết, người bị hại – chị Võ Thị Yến V, anh Lê Phi H và anh Phạm Khánh D có yêu cầu xử lý bị cáo Đỗ Văn S theo đúng quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Đỗ Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 21/5/2023 đến ngày 28/5/2023, trên địa bàn quận N và quận C, TP. Đà Nẵng, Đỗ Văn S đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 laptop hiệu Asus Vivobook màu xám trị giá 5.800.000 đồng của anh Lê Phi H và 01 01 laptop hiệu Asus Core i3 1115G4 màu bạc trị giá 6.200.000 đồng của anh Phạm Khánh ; 01 lần thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero 50cc, màu đỏ đen, BKS: 74AF-013.13 trị giá 7.500.000 đồng của chị Võ Thị Yến V.

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Đỗ Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tội Trộm cắp tài sản là 12.000.000 đồng; đối với tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là 7.500.000 đồng.

Hành vi trên đây của bị cáo Đỗ Văn S đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS và tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 175 BLHS. Do đó Bản cáo trạng số 59/CT-VKS- NHS ngày 18/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận N đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nhưng lại muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân một cách dễ dàng và nhanh nhất nên bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện các hành vi phạm tội, cụ thể: Một là, bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại giao tài sản cho mượn rồi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của họ; hai là, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, bằng hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của họ rồi đi cầm cố tài sản lấy tiền tiêu xài cá nhân.. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất liều lĩnh, táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, nó không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đây là một trong những khách thể quan trọng luôn được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất ổn định trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, đối với 02 lần phạm tội trộm cắp tài sản bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero 50cc, màu đỏ đen, BKS: 74AF-013.13 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 74AF – 01313; 01 laptop hiệu ASUS Vivobook màu xám, 01 dây sạc màu đen hiệu ASUS; 01 laptop hiệu ASUS Core i3 1115G4 màu bạc, Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đà Nẵng đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Yến V, anh Lê Phi H và anh Phạm Khánh D là có căn cứ nên không đề cập đến.

- Về dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, gia đình Đỗ Văn S đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Thanh T số tiền 1.500.000 đồng, ông Nguyễn Xuân H số tiền 3.000.000 đồng và ông Lê Hữu A số tiền 3.000.000 đồng. Ông T, ông H và ông A không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

- Chị Võ Thị Yến V, anh Lê Phi H và anh Phạm Khánh D không có yêu cầu gì về dân sự.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với việc ông Nguyễn Thanh T, ông Nguyễn Xuân H và ông Lê Hữu A có hành vi cầm đồ và mua các tài sản của Đỗ Văn S nhưng không biết những tài sản trên là do S phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

- Ngoài ra, chị V còn yêu cầu Đỗ Văn S phải trả cho chị V số tiền 25.000.000 đồng mà trước đó S nhờ chị V đứng tên vay ngân hàng giúp S. Xét thấy, đây là mối quan hệ giao dịch dân sự giữa chị V và Đỗ Văn S, không liên quan đến vụ án nên không đề cập đến.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, điều khoản luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Văn S** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*"

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Văn S 12 (Mười hai) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Văn S 06 (Sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023.

Căn cứ Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt của cả hai tội là **18 (Mười tám) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023.

3. Án phí HSST: Bị cáo Đỗ Văn S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận N;
- Công an quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa